**PHỤ LỤC SỐ 14**

MẪU BÁO CÁO KẾT QUẢ CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu)*

**BÁO CÁO KẾT QUẢ CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG**

*(Tên trái phiếu)*

(theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số .../GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày .... tháng .... năm....)

**Kính gửi: Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước**

Tên tổ chức phát hành:

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại:

Fax:

**I. Trái phiếu chào bán:**

1. Tên trái phiếu:

2. Loại trái phiếu:

3. Mệnh giá:

4. Thời hạn trái phiếu:... năm

5. Kỳ hạn trả lãi:

6. Lãi suất: ...%/năm

7. Số lượng trái phiếu đăng ký chào bán:

8. Số lượng trái phiếu bán thẳng cho nhà đầu tư có tổ chức (nếu có):

9. Tổng khối lượng vốn huy động dự kiến :

10. Ngày phát hành:

11. Ngày bắt đầu chào bán:

12. Ngày kết thúc chào bán:

13. Thời hạn đăng ký mua: từ ngày..... đến ngày .....

14. Ngày thanh toán tiền mua trái phiếu:

15. Ngày kết thúc chuyển giao trái phiếu:

**II. Tổ chức bảo lãnh phát hành:**

1. Tên tổ chức bảo lãnh phát hành chính và số lượng trái phiếu cam kết bảo lãnh, số lượng trái phiếu còn lại chưa phân phối hết:

2. Tên các tổ chức bảo lãnh phát hành khác và số lượng trái phiếu cam kết bảo lãnh, số lượng trái phiếu còn lại chưa phân phối hết của từng tổ chức *(nếu có):*

3. Phí bảo lãnh phát hành:

**III. Đại lý phân phối:**

1. ...... *(Tên đại lý phân phối):*

2. ......

**IV. Kết quả chào bán trái phiếu:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Đối tượng mua trái phiếu | Giá chào bán (đ/tp) | Số lượng trái phiếu chào bán | Số lượng trái phiếu đăng ký mua | Số lượng trái phiếu được phân phối | Số người đăng ký mua | Số người được phân phối | Số người không được phân phối | Số trái phiếu còn lại | Tỷ lệ trái phiếu phân phối |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8=6-7 | 9=3-5 | 10 |
| 1. Nhà đầu tư cá nhân, trong đó:- Nhà đầu tư trong nước- Nhà đầu tư nước ngoài |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2. Nhà đầu tư có tổ chức, trong đó:- Nhà đầu tư trong nước- Nhà đầu tư nước ngoài |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Tổng số |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**V. Tổng hợp kết quả đợt chào bán trái phiếu:**

1. Tổng số trái phiếu đã phân phối:.., chiếm....% tổng số trái phiếu được phép chào bán.

2. Tổng số tiền thu từ việc bán trái phiếu:....................đồng *(có xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong toả nhận tiền mua trái phiếu đính kèm)*

3. Tổng chi phí :..........................................................................đồng.

- Phí bảo lãnh phát hành:

- Phí phân phối trái phiếu:

- Phí kiểm toán:

- ...

4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: .............................................đồng

**VI. Cơ cấu vốn của tổ chức phát hành sau đợt chào bán:**

Đơn vị : 1000 đồng

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **Trước đợt chào bán** | **Sau đợt chào bán** |
| Tổng nợ:Nợ ngắn hạn: Nợ dài hạn:Trong đó trái phiếu: Tổng vốn cổ phần:Tỷ lệ nợ/vốn cổ phần: |  |  |

Trong đó tổng giá trị trái phiếu người nước ngoài nắm giữ sau đợt chào bán: .... nghìn đồng, chiếm: .... % tổng giá trị trái phiếu đang lưu hành.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *..., ngày ... tháng ... năm ...* *( tổ chức phát hành )**(người đại diện theo pháp luật)* *(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)* |